

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: **96/2026/DS-PT**

Ngày: 26/5/2026

*V/v tranh chấp về
thừa kế tài sản*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hành;

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: Bà Lưu Thị Lý - Kiểm sát viên.

Từ ngày 19 đến ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 162/2025/TLPT-DS ngày 30 tháng 12 năm 2025, về việc: “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 21/2025/DS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 50/2026/QĐ-PT ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà Lý Thị Đ, sinh năm 1940; người đại diện theo uỷ quyền của bà Lý Thị Đ: Ông Trịnh Xuân M, sinh năm 1963; cùng nơi cư trú: Thôn XYT, xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi (theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 10/5/2021); ông Mai có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Lý Thị Đ: Ông Trần Việt N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh số 1; có mặt tại phiên tòa.

1.2. Bà Lý Thị Ph, sinh năm 1950, người đại diện theo uỷ quyền của bà Lý Thị Ph: Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1946; cùng nơi cư trú: Thôn XYT, xã

ĐS, tỉnh Quảng Ngãi (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 10/5/2021); ông Hội có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Lý Thị Ph: Ông Trịnh Văn H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh số 1; có mặt tại phiên tòa.

1.3. Bà Lý Thị H, sinh năm 1955, người đại diện theo uỷ quyền của bà Lý Thị H: Ông Lê Minh L, sinh năm 1958; cùng nơi cư trú: Thôn TB, xã TP, tỉnh Quảng Ngãi (theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2021); ông Long có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Lý Thị H: Ông Trần Việt N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh số 1; có mặt tại phiên tòa.

1.4. Ông Lý Tài T, sinh năm 1955, nơi cư trú: Thôn LT, xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Ông Lý Tài X, sinh năm 1950, nơi cư trú: Thôn LTĐ, xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi; người đại diện theo uỷ quyền của ông Lý Tài Xuân: Chị Nguyễn Thị Như Huỳnh, sinh ngày 14/5/2001, nơi cư trú: Thôn Phú Long 1, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi; ông Xuân, chị Huỳnh có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Lý Tài Đức, sinh năm 1978, nơi cư trú: Thôn LTĐ, xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

3.2. Bà Nguyễn Thị Ti, sinh năm 1955 và bà Lý Thị N, sinh năm 1985; cùng nơi cư trú: Thôn LTĐ, xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

3.3. Bà Phạm Thị Mỹ Tr, sinh năm 1979, anh Lý Tài Q, sinh năm 2000, anh Lý Tài Qu, sinh năm 2001; cùng nơi cư trú: Thôn LTĐ, xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi; đều vắng mặt tại phiên tòa.

3.4. Ông Lý Tài T., sinh năm 1965, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, anh Lý Tài L, sinh năm 1993, bà Lý Thị H, sinh năm 1971, anh Nguyễn Lý Đ, sinh năm 2006 và bà Lý Thị Ph, sinh năm 1976; cùng nơi cư trú: Thôn XYT, xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi; đều vắng mặt tại phiên tòa.

3.5. Ủy ban nhân dân huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ủy ban nhân dân huyện BS: Ủy ban nhân dân xã ĐS, tỉnh Quảng Ngãi; người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đình C, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ĐS; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tóm tắt nội dung vụ án và quyết định của bản án sơ thẩm:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 30/3/2021, các đơn khởi kiện bổ sung ngày 14/6/2021, 09/4/2024, nguyên đơn là bà Lý Thị Đ, bà Lý Thị Ph, bà Lý Thị Hải và ông Lý Tài Thiện (sau đây viết tắt là bà Đông, bà Phương, bà Hải và ông Thiện) và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của các bà Đông, Phương, Hải trình bày:

Cha mẹ của các ông bà là cụ Lý Đoạt (sau đây viết tắt là cụ Đoạt) và cụ Đinh Thị Nghiêng (sau đây viết tắt là cụ Nghiêng), có 05 người con chung là các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải (sau đây viết tắt là các bà Đông, Phương, Hải), Lý Thị Phiên (chết lúc nhỏ) và Lý Tài Bảy (chết lúc nhỏ). Ngoài ra, cụ Đoạt còn có một người vợ khác là cụ Châu Thị Cán (sau đây viết tắt là cụ Cán), giữa cụ Đoạt và cụ Cán có 02 người con chung là ông Lý Tài Xuân và ông Lý Tài Thiện (sau đây viết là các ông Xuân, Thiện). Cụ Đoạt chết vào ngày 06/12/1981, cụ Nghiêng chết vào ngày 26/5/1991 và cụ Cán chết vào ngày 18/8/1990, đều không để lại di chúc.

Thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi với diện tích đo đạc thực tế (sau khi trừ phần diện tích lối đi và các ngôi mộ) là 1.622,9m² (sau đây viết tắt là thửa đất số 1055) có nguồn gốc do cụ Đoạt, cụ Nghiêng tạo lập, sử dụng, xây nhà ở từ trước năm 1945 đến khi cụ Đoạt, cụ Nghiêng chết. Sau khi cụ Nghiêng chết vào năm 1991 thì bà Đông đã về sinh sống và trực tiếp quản lý thửa đất số 1055. Năm 1999 thì ngôi nhà cũ bị sụp đổ, đến năm 2009 thì bà Đông được nhà nước hỗ trợ để xây dựng lại một ngôi nhà cấp 4 và tiếp tục quản lý, sử dụng thửa đất số 1055 cho đến nay.

Tuy không có sự thỏa thuận, đồng ý nào của các ông, bà, nhưng ông Xuân đã tự ý kê khai và được Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L394285, vào sổ số 00089QSĐĐ/668/QĐ-UB(H) ngày 19/02/2000 cho hộ ông Xuân đối với thửa đất số 1055. Việc cấp GCNQSĐĐ cho hộ ông Xuân là xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của các ông, bà.

Các ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết chia di sản của các cụ Đoạt, Nghiêng là thửa đất số 1055 theo diện tích thực tế là 1.622,9m², cụ thể:

Chia di sản của cụ Đoạt để lại là diện tích đất 811,45m² (1/2 thửa đất nêu trên) cho 05 người con của cụ Đoạt là các ông bà Đông, Phương, Hải, Thiện, Xuân và cho 02 người vợ của cụ Đoạt là cụ Nghiêng, cụ Cán, trong đó các ông bà Phương, Hải, Thiện, Xuân, cụ Nghiêng, cụ Cán mỗi người được hưởng 01 kỷ phần là 101,43m², riêng bà Đông được hưởng 02 kỷ phần là 202,86m².

Chia di sản của cụ Nghiêng là diện tích đất 811,45m² (1/2 thửa đất nêu trên) và phần tài sản cụ Nghiêng được hưởng của cụ Đoạt là 101,43m² cho 03 người con của cụ Nghiêng là các bà Phương, Hải mỗi người được hưởng 01 kỷ phần là 228,22m², riêng bà Đông được hưởng 02 kỷ phần là 456,44m².

Chia di sản của cụ Cán là 101,43m² (phần tài sản mà cụ Cán được hưởng di sản của cụ Đoạt) cho 02 người con chung của cụ Đoạt, cụ Cán gồm các ông Thiện, Xuân mỗi người được 50,71m².

Buộc ông Lý Tài Đức (sau đây viết tắt là ông Đức) phải thu dọn cây keo giâm hom trồng trên đất và tường rào trụ bê tông, kẽm lưới B40 xung quanh thửa đất nêu trên.

Ngoài yêu cầu khởi kiện nêu trên thì ông bà có ý kiến đề nghị Tòa án xem xét hủy quyết định cá biệt là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L394285, vào sổ số 00089QSĐĐ/668/QĐ-UB(H) ngày 19/02/2000 do Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn cấp cho hộ ông Lý Tài Xuân đối với thửa đất số 1055 nêu trên.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 13/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Lý Tài Xuân và người đại diện hợp pháp của ông Lý Tài Xuân trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, huyết thống của cụ Đoạt, cụ Nghiêng và cụ Cán đúng như nguyên đơn đã trình bày. Tuy nhiên, ông Xuân được cụ Đoạt đưa về nuôi dưỡng từ nhỏ, sinh sống cùng với cụ Nghiêng, cụ Đoạt tại thửa đất số 1055 và là người trực tiếp phụng dưỡng cụ Đoạt, cụ Nghiêng cho đến khi các cụ qua đời, duy trì việc thờ cúng cho đến nay.

Thửa đất số 1055 có nguồn gốc là do ông, bà để lại cho cụ Đoạt. Khi cụ Đoạt cưới cụ Nghiêng thì hai cụ cùng sử dụng chung, sau đó hai cụ đã giao lại thửa đất này cho ông sử dụng và bản thân ông đã sinh sống trên thửa đất đó cùng cụ Đoạt, Nghiêng từ khi còn nhỏ. Sau khi đi kinh tế mới vào năm 1980, ông trở về địa phương xã Bình Hiệp vào cuối năm 1981 và tiếp tục sống cùng cụ Đoạt, cụ Nghiêng trên thửa đất số 1055. Sau khi cụ Nghiêng qua đời vào năm 1991, ông tiếp tục quản lý và sử dụng đất. Ngôi nhà cũ của cụ Đoạt, cụ Nghiêng đã bị sụp đổ vào năm 1999. Vào năm 2009, do hoàn cảnh khó khăn nên bà Đông đã hỏi mượn một phần diện tích thửa đất số 1055 để xây dựng quán buôn bán mưu sinh. Vì tình chị em, ông đã cho bà Đông mượn một phần diện tích đất để xây dựng quán, phần diện tích đất còn lại được ông cùng con trai là ông Đức quản lý, sử dụng.

Hộ gia đình ông đã được Nhà nước xét cân đối thửa đất số 1055 theo Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ về việc ban hành bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục

đích sản xuất nông nghiệp (sau đây viết tắt là Nghị định 64-CP) và đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L394285, vào sổ số 00089QSDĐ/668/QĐ-UB(H) ngày 19/02/2000 đối với thửa đất số 1055. Việc đăng ký, kê khai để được cấp giấy chứng nhận đất là công khai, phù hợp với quy định pháp luật tại thời điểm đó theo Thông tư 346/1998/TT-TCĐC ngày 16/3/1998 hướng dẫn thủ tục đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là Thông tư 346/1998/TT-TCĐC) và các anh chị em trong gia đình đều biết việc này nhưng không ai phản đối hay tranh chấp gì.

Ông không đồng ý với toàn bộ nội dung khởi kiện của nguyên đơn vì thửa đất số 1055 do cụ Đoạt, cụ Nghiêng đã giao lại cho ông sử dụng từ lâu, đã được Nhà nước cân đối theo Nghị định 64-CP, được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật, thời hiệu để các nguyên đơn yêu cầu chia di sản của cụ Đoạt, cụ Cấn đã hết nên đề nghị áp dụng thời hiệu khởi kiện. Trong trường hợp Tòa án xác định thửa đất số 1055 là di sản của cụ Đoạt và cụ Nghiêng, ông Xuân đề nghị Tòa án xem xét phần đóng góp của ông Xuân trong việc quản lý di sản và thờ cúng ông bà, tổ tiên trong một thời gian dài.

Tại đơn trình bày ý kiến ngày 12/4/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông bà Lý Tài Đức, Nguyễn Thị Tình, Lý Thị Nga, Phạm Thị Mỹ Trang, anh Lý Tài Quyền trình bày: Thống nhất với ý kiến, trình bày của bị đơn là ông Xuân và không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn; các ông bà không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

Tại biên bản làm việc ngày 28/5/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lý Tài T, trình bày:

Ông là người sử dụng đất liền kề thửa đất số 1055; theo ông được biết thì nguồn gốc thửa đất số 1055 là của cụ Đoạt và cụ Nghiêng được thừa hưởng của ông, bà và đã sử dụng từ trước năm 1975 cho đến khi cụ Đoạt, cụ Nghiêng chết. Lối đi vào nhà ông hiện nay là một phần diện tích thửa đất số 1055 do các đương sự cho ông vào năm 2019; ranh giới thửa đất số 1055 ổn định, không có tranh chấp gì; những người sử dụng lối đi nêu trên gồm ông, vợ ông là bà Nguyễn Thị Tiện, anh Lý Tài Lễ, bà Lý Thị Hoa, anh Nguyễn Lý Đen, bà Lý Thị Phượng.

Anh Lý Tài Quang, các ông bà Lý Thị Tiện, Lý Tài L, Lý Thị H, Nguyễn Lý Đ, Lý Thị Phượng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

UBND huyện Bình Sơn và người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn là UBND xã Đông Sơn không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Bản án số 21/2025/DS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực
2 - Quảng Ngãi đã xử:*

1. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L394285, vào sổ số 00089QSDĐ/668/QĐ-UB(H) ngày 19/02/2000 do Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho hộ ông Lý Tài Xuân đối với thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp về thừa kế tài sản; xác định quyền sử dụng đất thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi), diện tích đo đạc thực tế 1.622,9m² là di sản thừa kế của cụ Lý Đoạt, cụ Đinh Thị Nghiêng và cụ Châu Thị Cán, trong đó di sản của cụ Lý Đoạt là 405,72m², của cụ Đinh Thị Nghiêng là 811,45m², của cụ Châu Thị Cán là 405,72m² và phân chia thừa kế đối với di sản của cụ Lý Đoạt, cụ Đinh Thị Nghiêng như sau:

2.1. Bà Lý Thị Đông được quyền sử dụng diện tích đất 332,2m², thuộc thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); phần diện tích đất này được ký hiệu là B1 trên sơ đồ địa chính thửa đất kèm theo bản án.

2.2. Bà Lý Thị Hải, bà Lý Thị Ph và ông Lý Tài Thiện được quyền sử dụng diện tích đất 502,1m² thuộc thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); phần diện tích đất này được ký hiệu là B2 trên sơ đồ địa chính thửa đất kèm theo bản án.

2.3. Ông Lý Tài Xuân được quyền sử dụng diện tích đất 332,2m², thuộc thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); phần diện tích đất này được ký hiệu là B3 trên sơ đồ địa chính thửa đất kèm theo bản án.

3. Buộc ông Lý Tài Xuân, ông Lý Tài Đức dỡ dọn toàn bộ tài sản gắn liền với phần đất đã chia cho các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải và Lý Tài Thiện như đã nêu trên.

4. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu chia di sản của cụ Châu Thị Cán thuộc thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu chia di sản thừa kế của cụ Lý Đoạt đối với diện tích đất 405,72m² (nguyên đơn yêu cầu chia đối với diện tích 811,45m² nhưng chỉ được chấp nhận chia diện tích 405,72m²

như đã nêu trên và không chấp nhận chia đôi với diện tích 405,72m²) thuộc thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 9, xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng khác, quyền thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

2. Kháng cáo:

- Ngày 02/10/2025, ông Lý Tài Đức kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm. Lý do: bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không xem xét đánh giá chứng cứ một cách khách quan, đã hết thời hiệu chia di sản thừa kế của cụ Đoạt nhưng Tòa án vẫn chia di sản là sai pháp luật, cụ Nghiêng chết trước Nghị định 64-CP nên không có đất nông nghiệp. Tòa án buộc ông tháo dỡ tài sản trên đất là gây thiệt hại cho ông, vì ông được cha là ông Lý Tài Xuân giao quản lý, sử dụng trồng cây từ năm 2021, do đó các bên phải thanh toán lại giá trị tài sản và cây trồng trên đất cho ông.

- Ngày 08/10/2025, chị Nguyễn Thị Như Huỳnh (là người đại diện theo ủy quyền của ông Lý Tài Xuân) kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm. Lý do: Hồ sơ gốc của thửa đất không còn nhưng cấp sơ thẩm vẫn căn cứ Công văn số 323/UBND ngày 28/8/2023 của UBND xã Bình Hiệp xác định thửa đất 1055 không được cân đối theo Nghị định 64-CP là không có căn cứ; đã hết thời hiệu chia di sản thừa kế của cụ Đoạt nhưng Tòa án vẫn chia di sản là sai pháp luật, cụ Nghiêng chết trước Nghị định 64-CP nên không có đất nông nghiệp.

- Ngày 09/10/2025, ông Lý Tài T, bà Lý Thị Ph, bà Lý Thị Hải kháng cáo, đề nghị tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng:

+ Chia tài sản chung của cụ Lý Đoạt, cụ Đinh Thị Nghiêng để lại là thửa đất số 1055, tờ bản đồ số 09, diện tích 1.500m² (nay là thửa đất 137, tờ bản đồ số 24, diện tích thực tế là 1622.9m²) tại xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành 02 phần bằng nhau, mỗi phần gồm diện tích 811,45m² đất (1622.9m²: 2).

+ Cụ Lý Đoạt và cụ Châu Thị Cán, cụ Đinh Thị Nghiêng sống chung nên cụ Đoạt, cụ Cán, cụ Nghiêng được sở hữu chung như nhau về tài sản tương ứng 270,48m²/1 người (811,45m²: 3).

+ Chia di sản của cụ Lý Đoạt để lại cho hàng thừa kế thứ nhất gồm các ông, bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài T, Lý Tài X, bà Châu Thị Cán và Đinh Thị Nghiêng thành 08 kỹ phần bằng nhau, mỗi kỹ phần gồm 33,81m² đất (270,48m²: 8). Mỗi đồng thừa kế của cụ Lý Đoạt được hưởng 01 kỹ phần ngang nhau là 33,81m². Riêng bà Lý Thị Đông là người có công gìn giữ, quản lý di sản của cụ Lý Đoạt nên đề nghị chia cho bà Đông được nhận thêm 01 kỹ phần.

+ Chia di sản của cụ Đinh Thị Nghiêng để lại gồm: 811,45m²; 270,48m² cụ Nghiêng được hưởng chung với cụ Đoạt và 33,81m² kỹ phần cụ Đinh Thị

Nghiêng được hưởng thừa kế của cụ Lý Đoạt được chia cho hàng thừa kế thứ nhất thành 4 kỹ phần cho 3 người con là các ông, bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, mỗi kỹ phần gồm 278,935m² đất (811,45m²+ 270,48+33.81): 4). Riêng bà Lý Thị Đ, là người có công gìn giữ, quản lý di sản của bà Đinh Thị Nghiêng nên đề nghị chia cho bà Đông được nhận thêm 01 kỹ phần.

+ Đối với kỹ phần là di sản của bà Châu Thị Cán gồm 304,29m² đất (270,48m²+ 33,81) đã hết thời hiệu chia di sản nên đề nghị không chia đối với phần di sản của cụ Cán. Hiện nay bà Lý Thị Đông và ông Lý Tài Xuân cùng quản lý, sử dụng nên đề nghị giao cho bà Lý Thị Đông và ông Lý Tài Xuân quản lý, sử dụng phần di sản của cụ Châu Thị Cán.

3. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

3.1 Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các đương sự đúng quy định tại Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự về thời hạn, chủ thể và nội dung kháng cáo, nên được cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự.

3.2 Các đương sự thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 29/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi xét xử vụ án nêu trên. Ông Lý Tài Đức, chị Nguyễn Thị Như Huỳnh, ông Lý Tài T, bà Lý Thị Ph, bà Lý Thị Hải có đơn kháng cáo trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan là: Ông Lý Tài T., bà Nguyễn Thị T, anh Lý Tài L, bà Lý Thị H, anh Nguyễn Lý Đ, bà Lý Thị Ph, bà Nguyễn Thị Tinh, bà Lý Thị Nga, bà Phạm Thị Mỹ Trang, anh Lý Tài Quang, anh Lý Tài Quyền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn đã được Tòa án triệu tập

hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

[3.1] Các ông, bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài X, Lý Tài Thiện thống nhất về người thừa kế của các cụ Lý Đoạt, Đinh Thị Nghiêng và Châu Thị Cấn gồm: bà Lý Thị Đ, bà Lý Thị Ph, bà Lý Thị Hải, ông Lý Tài Xuân và ông Lý Tài T, ngoài ra không còn người nào khác.

[3.2] Các ông, bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài X, Lý Tài Thiện thống nhất xác định thửa đất số 1055 tờ bản đồ số 9 (nay là thửa đất số 137, tờ bản đồ số 24 đo vẽ năm 2023) tại xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn (nay là xã Đông Sơn), tỉnh Quảng Ngãi, diện tích theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 1.550m², được Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L394285, vào sổ số 00089QSDD/668/QĐ-UB(H) ngày 19/02/2000 cho hộ ông Lý Tài X, diện tích đo thực tế là 1.738,8m², trong đó:

Phần đất là lối đi có diện tích 65,0m² và phần đất mồ mả có diện tích 50,9m² không có tranh chấp (Có ký hiệu A và C trong sơ đồ kèm theo bản án).

Phần đất có diện tích 1.622,9m² là di sản thừa kế của các cụ Lý Đoạt, Đinh Thị Nghiêng và Châu Thị Cấn (Có ký hiệu B trong sơ đồ kèm theo bản án).

[3.3] Các ông bà là bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài X, Lý Tài Thiện thống nhất chia diện tích 1.622,9m² thuộc thửa đất số 1055 tờ bản đồ số 9 (nay là thửa đất số 137, tờ bản đồ số 24 đo vẽ năm 2023) tại xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn (nay là xã Đông Sơn), tỉnh Quảng Ngãi là di sản thừa kế của các cụ Lý Đoạt, Đinh Thị Nghiêng và Châu Thị Cấn như sau:

Các ông, bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện được chia chung phần đất có diện tích 1.080,1m² trong đó đất thổ cư 100m², đất vườn 980,1m², được ký hiệu [B1 = 1.080,1m²] trong sơ đồ kèm theo bản án, có độ dài các cạnh và giới cận thể hiện trên sơ đồ kèm theo bản án.

Ông Lý Tài Xuân được chia phần đất có diện tích 542,8m², trong đó đất thổ cư 100m², đất vườn 442,8m² được ký hiệu [B2 = 542,8m²] trong sơ đồ kèm theo bản án, có độ dài các cạnh và giới cận thể hiện trên sơ đồ kèm theo bản án.

(Sơ đồ kèm theo bản án là một bộ phận không tách rời bản án).

[3.4] Anh Lý Tài Đức được tiếp tục khai thác cây trồng, sử dụng hàng rào trụ bê tông, kéo lưới B40 và các tài sản khác gắn liền trên diện tích đất 1.080,1m²

chia cho các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện cho đến hết ngày 31/12/2026. Từ ngày 01/01/2027, anh Lý Tài Đức phải tháo dỡ hàng rào trụ bê tông, kéo lưới B40, thu dọn cây trồng và các tài sản gắn liền trên diện tích đất này để trả đất cho các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện.

[3.5] Tổng chi phí xem xét, thẩm định và thẩm định giá tài sản là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Các đồng nguyên đơn là các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

Các ông, bà Lý Thị Đ, bà Lý Thị H, Lý Thị Ph Lý Tài Xuân, Lý Tài Thiện là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí là phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lý Tài Đức không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai số 2487 ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 21/2025/DS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi.

1. Xác định 1.622,9m² đất theo đo đạc thực tế thuộc thửa đất số 1055 tờ bản đồ số 9 (nay là thửa đất số 137, tờ bản đồ số 24 đo vẽ năm 2003) tại xã Bình Hiệp, huyện Bình Sơn (nay là xã Đông Sơn), tỉnh Quảng Ngãi đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L394285, vào sổ số 00089QSĐĐ/668/QĐ-UB(H) ngày 19/02/2000 cho hộ ông Lý Tài Xuân là di sản thừa kế của các cụ Lý Đoạt, cụ Đình Thị Nghiêng và cụ Châu Thị Cấn.

2. Chia chung cho các ông, bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện phần đất có diện tích 1.080,1m², trong đó diện tích đất thổ cư ONT=100m²,

diện tích đất vườn BHK= 980,1m², được ký hiệu [B1 = 1.080,1m²] (trong sơ đồ kèm theo bản án), có độ dài các cạnh và giới cận thể hiện trên sơ đồ kèm theo bản án.

Chia cho ông Lý Tài Xuân phần đất có diện tích 542,8m², trong đó diện tích đất thổ cư ONT=100m², diện tích đất vườn BHK= 442,8m² được ký hiệu [B2 = 542,8m²] (trong sơ đồ kèm theo bản án), có độ dài các cạnh và giới cận thể hiện trên sơ đồ kèm theo bản án.

(Sơ đồ kèm theo bản án là một bộ phận không tách rời bản án).

Các ông bà Lý Tài X, Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Anh Lý Tài Đức được tiếp tục khai thác cây trồng, sử dụng hàng rào trụ bê tông kéo lưới B40 và các tài sản khác gắn liền trên diện tích đất 1.080,1m² chia cho các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện cho đến hết ngày 31/12/2026. Từ ngày 01/01/2027, anh Lý Tài Đức phải tháo dỡ toàn bộ hàng rào trụ bê tông kéo lưới B40, thu dọn cây trồng và các tài sản gắn liền trên diện tích đất này để trả đất cho các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện.

4. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và thẩm định giá tài sản là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Các ông bà Lý Thị Đ, Lý Thị Ph, Lý Thị Hải, Lý Tài Thiện tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

5. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm cho các ông, bà Lý Thị Đ, bà Lý Thị H, Lý Thị Ph Lý Tài Xuân, Lý Tài Thiện.

Ông Lý Tài Đức không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai số 2487 ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Ông Lý Tài Đức đã nộp đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND khu vực 2 – Quảng Ngãi;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án; Tổ HC-TP.

Vũ Văn Thuận